

KẾ HOẠCH

Thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Lai Châu, giai đoạn 2021 - 2025 và 2026 - 2030

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam;

Kế hoạch số 688/KH-UBND ngày 06/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc thực hiện Chương trình hành động số số 40-CTr/TU ngày 28/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả các giải pháp đề ra trong Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam.

2. Yêu cầu

- Bám sát vào các nội dung của Chỉ thị; các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh phân công rõ nhiệm vụ cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện; xác định rõ lộ trình, thời gian hoàn thành, nguồn lực thực hiện đối với từng nhiệm vụ.

- Từng bước xây dựng, phát triển các doanh nghiệp ứng dụng, chuyển giao, nghiên cứu và phát triển, sản xuất các sản phẩm, nền tảng, giải pháp dựa trên công nghệ số.

- Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức tiếp cận với công nghệ số và áp dụng sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Doanh nghiệp công nghệ số cần đi đầu, tạo đột phá trong thực hiện chiến lược “Make in Viet Nam” với hàm ý “Doanh nghiệp Việt Nam phấn đấu từng bước

làm chủ công nghệ, chủ động thiết kế, chế tạo các sản phẩm chủ động trong sáng tạo các dịch vụ, giải pháp mô hình kinh doanh mới”.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến 2025

Phân đầu đến năm 2025, toàn tỉnh quy tụ được ít nhất 15 doanh nghiệp công nghệ số. Các loại doanh nghiệp công nghệ số cần tập trung phát triển bao gồm:

- Các tập đoàn, doanh nghiệp thương mại, dịch vụ lớn trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội chuyên hướng hoạt động sang lĩnh vực công nghệ số, đầu tư nghiên cứu công nghệ lõi đặt chi nhánh tại Lai Châu;

- Các doanh nghiệp công nghệ thông tin đã khẳng định được thương hiệu đảm nhận các sứ mệnh tiên phong nghiên cứu, phát triển, làm chủ công nghệ số và chủ động trong sản xuất;

- Các doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới trong các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội;

- Các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo về công nghệ số.

2. Mục tiêu đến 2030

Phân đầu Lai Châu có khoảng 30 doanh nghiệp công nghệ số để phát triển kinh tế số, xây dựng đô thị thông minh, chính quyền điện tử, ứng dụng thành tựu công nghệ số rộng khắp trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội và thực hiện chuyển đổi số trong tỉnh.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Chính sách

1.1. Hoàn thiện các chính sách khuyến khích về phát triển doanh nghiệp trong đó có doanh nghiệp công nghệ số, hỗ trợ việc đăng ký và thành lập doanh nghiệp công nghệ số mới, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghệ số về thủ tục gia nhập thị trường. Đặc biệt, xây dựng chính sách ưu tiên doanh nghiệp mới tham gia phát triển Chính quyền điện tử, Đô thị thông minh và chuyển đổi số tại Lai Châu.

1.2. Xây dựng chính sách, giải pháp tạo lập thị trường cho các doanh nghiệp công nghệ số Lai Châu, bao gồm các doanh nghiệp khởi nghiệp trong xây dựng và triển khai các chương trình, đề án, dự án về Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, dịch vụ đô thị thông minh, giáo dục thông minh, y tế thông minh, giao thông thông minh, nông nghiệp thông minh, du lịch thông minh...

2. Về phát triển doanh nghiệp

2.1. Định hướng, hỗ trợ tối thiểu 01 doanh nghiệp công nghệ số Lai Châu

phát triển sản phẩm số trọng điểm của tỉnh, trở thành trụ cột của hệ sinh thái doanh nghiệp công nghệ số Lai Châu trước năm 2025.

2.2. Phát triển tối thiểu 02 - 03 nền tảng công nghệ số dùng chung để thúc đẩy ứng dụng công nghệ số, thúc đẩy phát triển sản phẩm số trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đưa vào sử dụng trước năm 2025.

2.3. Tổ chức các diễn đàn về phát triển doanh nghiệp công nghệ số tại tỉnh kêu gọi các doanh nghiệp số trong và ngoài nước tham gia nhằm mục đích xúc tiến doanh nghiệp công nghệ số đầu tư về Lai Châu.

3. Về tuyên truyền

3.1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp trong tỉnh về phát triển doanh nghiệp công nghệ số; tuyên truyền chiến lược “Make in Viet Nam” để các doanh nghiệp công nghệ số thực hiện tốt chiến lược này.

3.2. Tổ chức tuyên truyền đổi mới nhận thức, tư duy cho đội ngũ cán bộ công chức về phát triển và ứng dụng công nghệ số trong quản lý nhà nước, trong phát triển kinh tế - xã hội; tích cực sử dụng sản phẩm của doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh và của Việt Nam trong hoạt động của cơ quan, tổ chức.

3.3. Tổ chức truyền thông rộng rãi mang tính quốc tế về tầm quan trọng của chuyển đổi số trên mọi lĩnh vực kinh tế xã hội như y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao và du lịch, tài nguyên và môi trường, tài chính, nông nghiệp...của tỉnh; giúp quảng bá được Lai Châu là thị trường tiềm năng, là môi trường thuận lợi cho các doanh nhân, doanh nghiệp công nghệ số trong nước và quốc tế đầu tư vào tỉnh.

3.4. Tuyên truyền về việc đảm bảo an toàn an ninh trong hoạt động của doanh nghiệp trên không gian mạng.

3.5. Tuyên truyền, hướng dẫn cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trích lập, quản lý và sử dụng có hiệu quả Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp để thực hiện cho việc đầu tư nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của doanh nghiệp, trong đó ưu tiên nghiên cứu, ứng dụng công nghệ số.

4. Giải pháp khác

Chú trọng phát triển đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp công nghệ số.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo dự toán và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh căn cứ vào nguồn lực thực tế, chủ

động thực hiện, triển khai các nội dung sau:

- Chủ động ứng dụng công nghệ số vào hoạt động sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, hàng hoá chủ lực của doanh nghiệp.

- Tăng cường liên kết, đặt hàng đối với các Viện, Trường đại học, Trung tâm nghiên cứu để ứng dụng các giải pháp công nghệ số phục vụ doanh nghiệp.

- Các doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ và các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo chủ động sử dụng giải pháp nền tảng công nghệ số Việt Nam, cung cấp giải pháp công nghệ số phục vụ phát triển mọi lĩnh vực về đời sống, kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Các Tập đoàn, doanh nghiệp lớn có chi nhánh tại Lai Châu nghiên cứu, phát triển và sản xuất các sản phẩm công nghệ số trọng điểm của tỉnh, đặc biệt là về y tế, giáo dục, văn hóa, du lịch, môi trường, giao thông...

2. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Là đầu mối, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ngành, cơ quan đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; thống kê, tổng hợp, tổ chức hoạt động tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển công nghệ số.

b) Chủ trì tổ chức thực hiện các giải pháp tại mục 1.2, 2.1, 2.2 trong phần IV Kế hoạch này.

c) Chủ trì thực hiện công tác tuyên truyền về phát triển doanh nghiệp số của tỉnh ở mục 3.1, 3.2, 3.3, 3.4 Phần IV của Kế hoạch.

d) Chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan khác thực hiện mục 2.3 phần IV của Kế hoạch.

đ) Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông trong tỉnh triển khai mạng viễn thông 5G khi có kế hoạch, bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông đáp ứng yêu cầu áp dụng công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư của tỉnh.

e) Lồng ghép nội dung phát triển nguồn nhân lực công nghệ số trong các kế hoạch phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin được xây dựng hàng năm.

f) Theo dõi, cập nhật, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh trước 10/12 hàng năm.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Ưu tiên nghiên cứu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về kinh tế số trong giai đoạn 2021 - 2026 và giai đoạn số 2026 - 2030;

b) Tổ chức các chương trình thúc đẩy và hỗ trợ các dự án, doanh nghiệp

khởi nghiệp về công nghệ số.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài Chính và các đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ số 3.5 tại mục IV.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì thực hiện các giải pháp về chính sách, về tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp tại mục 1.1 của phần IV Kế hoạch này.

b) Chủ trì tổ chức thực hiện các hoạt động giới thiệu để các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp xúc tiến thiết lập hoạt động về công nghệ số tại Lai Châu.

c) Định kỳ trước ngày 01/12 hàng năm có báo cáo tình hình đăng ký kinh doanh của các doanh nghiệp công nghệ số gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, tổ chức thực hiện đánh giá, xếp loại các cơ sở đào tạo về công nghệ thông tin hàng năm.

- Chỉ đạo ứng dụng công nghệ hiện đại (e-learning, ...) trong hệ thống giáo dục và đào tạo.

6. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

Thực hiện đào tạo các cấp trình độ giáo dục nghề nghiệp theo hướng phát triển kỹ năng số sau khi có hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

9. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Lai Châu

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan thực hiện Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp, tập trung ưu tiên vốn tín dụng cho các doanh nghiệp công nghệ số.

10. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Lai Châu

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc:

- Xây dựng Đề án tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam trên địa bàn tỉnh;

- Đẩy mạnh phong trào “Hàng Việt Nam chinh phục người Việt Nam”, chú trọng đến các sản phẩm, giải pháp và dịch vụ của doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

11. Đài Phát thanh và Truyền hình Lai Châu, Báo Lai Châu và các cơ quan thông tấn, báo chí đóng trên địa bàn tỉnh: phối hợp với các sở, ngành thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố tuyên truyền về vai trò của doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam; tăng thời lượng tuyên truyền về chủ trương

phát triển doanh nghiệp công nghệ số trong các chuyên mục hiện có.

12. Các sở, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố.

- Rà soát các thể chế, chính sách, điều kiện kinh doanh chuyên ngành, đơn giản hóa các thủ tục quản lý công nghệ của doanh nghiệp để tạo điều kiện phát triển doanh nghiệp công nghệ số trong lĩnh vực quản lý, tăng cường đầu tư cho ứng dụng và đổi mới công nghệ của doanh nghiệp gồm: cải cách thủ tục hành chính, công khai, minh bạch thông tin chính sách.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và đơn vị liên quan triển khai tổ chức tuyên truyền đổi mới nhận thức, tư duy cho đội ngũ cán bộ công chức về phát triển và ứng dụng công nghệ số trong quản lý nhà nước, trong phát triển kinh tế - xã hội; tích cực sử dụng sản phẩm của doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam trong hoạt động của cơ quan.

- Giám đốc các sở, thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch này; đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch hằng năm (*trước ngày 15/11*) gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông trước ngày 10/12 hàng năm.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra và phối hợp với các cấp, các ngành thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp kết quả báo cáo UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: V, C, KS, CB;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Lai Châu;
- Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Lai Châu;
- Lưu: VT, VX4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Thanh Hải